

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TƠ
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 28-04-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Hải;
Ông Phan Tấn Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Công Bình- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Danh– Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 04 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐINH THỊ Ẫ**- Sinh ngày: 04 tháng 8 năm 1982, tại: Xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Giới tính: Nữ; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 051308012968; Cấp ngày 29 tháng 9 năm 2022. Nơi cấp: Cục C; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hrê; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 02/12; Đinh Văn R và bà Đinh Thị N; chồng Phạm Văn T và 02 con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013); Tiền án/ tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/12/2024 đến nay. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Tiêu Thị Thu T1- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm T4; địa chỉ trụ sở làm việc: Số F, đường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi

* **Người bị hại:** ông Phạm Văn N1 năm 1955; Địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (đã chết)

Đại diện hợp pháp cho người bị hại: Bà Phạm Thị T2 sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ kém ngày 12/6/2024, Đinh Thị A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76M1-145.27 chở con gái là Phạm Thị V từ thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi theo Quốc lộ B để đến xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi ăn đám cưới của em gái chồng là bà Phạm Thị Đ khoảng 07 giờ 25 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn Km 103+600 Quốc lộ B, thuộc thôn K, xã B, huyện B, Đinh Thị A đang lưu thông trên phần đường bên phải theo chiều đi của mình, lúc này Đinh Thị A quan sát phía trước cách đầu xe của Đinh Thị A khoảng 15m, có ông Phạm Văn N2 đi bộ từ sát mép đường bên trái, quay lưng đi chéo về hướng đường Đ lưu thông, mất hướng vào quán T3 bên phải đường. Đinh Thị A nghĩ rằng ông N1 đã quan sát thấy và nghe tiếng xe của Đinh Thị A đang đi tới thì sẽ dừng lại, nhường đường cho Đinh Thị A nên Đinh Thị A đã không giảm tốc độ, không bấm còi xe để báo hiệu cho người đi bộ biết mà tiếp tục đi trên giữa phần đường bên phải theo chiều đi của Đinh Thị A. Khi xe của Đinh Thị A đi tới gần ông N1 khoảng 2m đến 3m thì lúc này ông N1 đã đi bộ đến giữa đường, bất ngờ ông N1 chạy từ giữa đường (chỗ vạch vàng) sang phần đường bên phải về hướng quán T3 vì khoảng cách quá gần nên Đinh Thị A có đánh lái qua phải để tránh né ông N1 nhưng không kịp, làm đầu xe của Đinh Thị A va chạm vào phần lưng, hông bên phải của ông N1 ngay trên giữa phần đường bên phải (theo chiều đi của Đinh Thị A). Hậu quả, làm ông Phạm Văn N3 trên đường đi cấp cứu; Đinh Thị A bị thương nhẹ vùng trán và xe mô tô BKS 76M1-145.27 bị hư hỏng.

*** Kết quả công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện:**

- Khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại Km 103 +600 Quốc lộ B thuộc thôn K, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi trực đường thẳng theo phương T– Đông Nam; mặt đường trải nhựa phẳng, rộng 6,4m, ở giữa lòng đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng, rộng 0,15m chia lòng đường thành hai phần đường cho người và phương tiện lưu thông ngược chiều nhau, hai bên lề đường có nhà dân ở và buôn bán hàng hóa. Cách hiện trường về hướng T trên lề đường phía Đông Bắc có một ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ B đường nhánh. Xung quanh đoạn đường nơi xảy ra tai nạn không có biển báo hiệu, vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường,

không có biển báo hiệu “bắt đầu, kết thúc khu vực đông dân cư”, đoạn đường không bị che khuất tầm nhìn.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, dấu vết số 1 là kí hiệu bị can Đinh Thị Ả và Phạm Thị V1 định vị trí va chạm đầu tiên trên một đường giữa xe mô tô BKS 76M1-145.27 với người đàn ông đi bộ qua đường, số 2 và số 3 là dấu vết cày xước mặt đường nhựa; số 4 là xe mô tô 76M1-145.27 ; số 5 là dấu vết màu đỏ bám dính trên mặt đường. Chọn trụ điện có kí hiệu 8A-R65 trên lề đường phía Đông Bắc quốc lộ Blàm điểm mốc (gọi tắt điểm mốc) và chọn mép phải Tây Nam Quốc lộ 24B làm chuẩn (gọi tắt là mép chuẩn) để đo vẽ, ghi nhận tại hiện trường.

Tại vị trí cách điểm mốc 34m về hướng Đ cách mép chuẩn 0,87m về hướng Đông Bắc là tâm đầu phía T dấu vết cày xước mặt đường nhựa đứt quãng, dài 1m, rộng nhất 3 cm; trên bề mặt vết thành phần đá nhựa đường dẹt theo hướng từ T sang Đ đầu phía Đông Nam vết này cách mép chuẩn 0,95m về hướng Đông Bắc (kí hiệu số 2).

Cách tâm đầu phía T dấu vết số 2: 1,5m về hướng Đ cách mép chuẩn 0,46m về hướng Đông Bắc là đầu phía T dấu vết cày xước một đường nhựa, đứt quãng, dài 3,1m, rộng nhất 2 cm, trên bề mặt vết thành phần đá, nhựa đường chia theo hướng từ T sang Đ đầu phía Đông Nam vết này cách mép chuẩn 0,12m về hướng Đông Bắc (kí hiệu số 03).

Cách tâm đầu phía T dấu vết số 2: 3,61m, cách đầu phía T dấu vết số 3: 2,25m về hướng Đông Nam, ngay mép chuẩn là tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 76M1-145.27, trong trạng thái dừng đứng chân chống bên trái, đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng T tâm trục bánh trước cách mép chuẩn 1m về hướng Đông Bắc (kí hiệu số 4).

Cách tâm đầu phía T dấu vết số 2” 8,4m về hướng Đ cách mép chuẩn 0,6m về hướng Đông Bắc là tâm dấu vết vết màu nâu đỏ bám dính trên mặt đường, trong diện tích thước (15x20)cm (kí hiệu số 5).

Quá trình khám nghiệm hiện trường, căn cứ lời khai ban đầu của Đinh Thị Ả, Phạm Thị V2(người ngồi sau) và hình ảnh video trong camera thu được tại bên trong quán T3 ngày sát phía T hiện trường thể hiện hình ảnh video diễn biến của vụ tai nạn, Hội đồng khám nghiệm tiến hành cho Đinh Thị Ả và Phạm Thị V1 định vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô 76M1-145.27 và người đàn ông đi bộ qua đường (ông Phạm Văn N4 tại vị trí cách đầu phía T dấu vết số 2: 2,3m về hướng T cách mép chuẩn 1,4m về hướng Đ, cách kệ để xăng của tạp hóa Mạnh Dung 2,4m về hướng Đ(kí hiệu số 2). Vị trí này thuộc phần đường phía T Quốc lộ B phù hợp với lời khai và hình ảnh trong camera nêu trên.

Căn cứ hình ảnh video thu được từ camera bên trong tạp hóa Mạnh Dung chiếu ra mặt đường Quốc lộ 24B thấy xe mô tô liên quan trong vụ tai nạn bắt đầu xuất hiện trên khuôn hình là tại vị trí cách vị trí số 1: 29,23m về hướng Tách mép chuẩn 1,6m về hướng Đông Bắc (kí hiệu dấu X trong sơ đồ).

- Khám nghiệm tử thi Phạm Văn Nura

Vùng trán có vết xây xước da, trong diện tích thước (5x2)cm; Vùng đuôi mày trái có vết xây xước da, trong diện tích thước (2x1)cm; Vùng cằm có vết xây xước da, bầm tụ máu, kích thước (7x5)cm; Vùng vai phải có vết xây xước da, kích thước (4x2)cm; Vùng vai lưng bên trái có nhiều vết xây xước da, trong diện tích thước (16x6)cm; Khuỷu tay phải có vết xây xước da, trong diện tích thước (2x1)cm; Khuỷu tay trái có vết xây xước da, trong diện tích thước (3x1)cm; Vùng 1/3 trên cẳng tay trái có vết xây xước da, trong diện tích thước (5x3)cm; Mu ngón một bàn chân phải có vết xây xước da, kích thước (1x1)cm; Mu ngón một và ngón hai bàn chân trái có vết xây xước da, kích thước (2x1)cm và (1x1)cm; Gối trái có nhiều vết xây xước da trong diện tích thước (4x1,5)cm; Vùng cùi chỏ có nhiều vết xây xước da, bầm tụ máu, trong diện tích thước (7x6)cm; Mổ da đầu vùng cằm nơi có khối máu tụ thấy tổ chức dưới da đầu bầm tụ máu, xương sọ vùng này bị nứt một đường nằm ngang kích thước (3x0,2)cm, có máu bên trong hộp sọ chảy ra ngoài qua vết nứt xương sọ.

- Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 76M1-145.27

Gốc cần gương chiếu hậu bên phải không có, gốc chân gương chiếu hậu bị trầy xước kim loại và bám dính đất, đá, kích thước (1x1,5)cm. Cần gương chiếu hậu bên trái bị xoay lệch từ trước ra sau; Mặt trên trước đầu tay thắng bị trầy xước kim loại, kích thước (1,5x0,9)cm; Mặt trước đầu tay lái bên phải bị trầy xước rách cao su bao đầu tay lái; Đầu bên trái ốp nhựa đầu xe bị bung hở so với vị trí lắp đặt; Mặt ngoài giữa mặt nạ bảo vệ đèn tín hiệu trước bên trái bị trầy xước nhựa trong diện tích thước (7x1,5)cm, hướng từ trước ra sau, tâm vết này cách mặt đường 73cm. Đầu dưới trước ốp bảo vệ đèn tín hiệu vừa mô tả bị cong lệch từ trước ra sau; Cách đầu trước đèn tín hiệu trước bên phải 3cm về phía dưới, đầu trên cánh búng bên phải bị bể nứt trong diện tích thước (6x1,5)cm, tâm vết này cao cách mặt đường 69cm về phía trên; Mặt bên phải đầu trước chắn bùn bánh trước có vết sạch bụi và trầy xước sơn, nhựa kích thước (25x7)cm; Mép ngoài trước bàn đạp chân thắng bị mài mòn kim loại, kích thước (2,5x0,5)cm; Góc chân trước bên phải bị cong lệch từ trước ra sau, cao su bao đầu gác chân bị rách thủng nhăm nhở, lộ đầu cốt kim loại bên trong bị mài mòn, kích thước (1,5x0,5)cm; Đầu gác chân sau bên phải bị mài mòn kim loại, kích thước (2,5x0,5)cm.

*** Kết quả trưng cầu giám định:**

- Kết luận giám định tử thi số: 75/KLGĐTT-TTPY ngày 25/6/2024 của Trung tâm T4 kết luận: Nguyên nhân chết của ông Phạm Văn N5 thương sọ não, chấn thương sọ não phù hợp vật tày tác động; Cơ chế hình thành chấn thương sọ não do vật tày tác động trực tiếp. Chấn thương vùng chẩm gây chấn thương sọ não quyết định dẫn đến cái chết. Kết luận khác: Không.

- Ngày 31/7/2024, Phòng K Công an tỉnh có Bản kết luận giám định số: 629/KL-KTHS, kết luận giám định dấu vết cơ học trong vụ tai nạn giao thông nêu trên:

1. Xe mô tô BKS: 76M1-145.27 chuyển động trên Quốc lộ B hướng từ xã S đi xã B, B (từ T sang Đ khi đến khu vực hiện trường (đoạn Km 103 + 600 thuộc thôn K, xã B, huyện B ra và chạm với nạn nhân Phạm Văn N1 làm xe mô tô ngã nghiêng qua bên phải trượt trên mặt đường theo hướng từ T sang Đ một số linh kiện phải xe mô tô tiếp xúc với mặt đường tạo ra 02 dấu vết cày xước mặt đường đứt quãng (ký hiệu số 2 và số 3); nạn nhân Phạm Văn N1 ngã xuống đường bị thương tích để lại vùng dấu vết máu trên mặt đường (ký hiệu số 5). Không đủ yếu tố giám định điểm va chạm giữa xe mô tô BKS: 76M1-145.27 với nạn nhân Phạm Văn N6

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô với nạn nhân trên mặt đường là khu vực phía T dấu vết cày xước mặt đường (ký hiệu số 2) thuộc phần đường phía Tây Nam (phần đường bên phải, hướng S đi xã B) Quốc lộ B, thôn K, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi

- Ngày 15/8/2024, Phân viện Khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng có Bản kết luận giám định số 1661/KL-KTHS giám định File video A02_20240611203942; tốc độ của xe mô tô 76M1-145.27 thông qua hình ảnh video, Kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết cắt, ghép nội dung hình ảnh trong file video mẫu cần giám định; Không xác định được tốc độ của xe mô tô BKS: 76M1-145.27 theo nội dung yêu cầu giám định.

- Ngày 14/8/2024, Sở G có Công văn phúc đáp số: 2712/SGTVT-QLPT&NL xác nhận: Không tìm thấy thông tin về việc cấp Giấy phép lái xe cho Đinh Thị A, sinh ngày 04/8/1982, nơi thường trú: xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi

*** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm chất ma túy:** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm chất ma túy đối với Đinh Thị A là 0.000mg/L và âm tính theo Biên bản kiểm tra nồng độ cồn số: 01943 vào lúc 10 giờ 12 phút ngày 12/6/2024 và phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Đinh Thị A vào ngày 12/6/2024.

Quá trình điều tra, Đinh Thị A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 28/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Thị Á1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, người liên quan, nhân thân của các bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thị Á1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, khoản 02, Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Thị Á 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 6 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Đến nay các bị cáo đã bồi thường xong cho bên bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị miễn xét.

Về án phí: Bị cáo Đinh Thị Á phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đinh Thị Á: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt như Viện kiểm sát đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Thị Á 12 tháng tù cho hưởng án treo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Thị Á thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị Ả đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của Phạm Thị V2, biên bản xác định vật chứng, xác định hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 12/6/2024, Đinh Thị Ả đã điều khiển xe mô tô BKS 76M1-145.27 tham gia giao thông, khi tới đoạn Km 103+600 Quốc lộ B, thuộc thôn K, xã B, huyện B, mặc dù bị can đã nhìn thấy ông Phạm Văn N2 đi bộ qua đường (*hướng đi hơi xéo, hơi quay lưng về phía bà Ả từ lề trái qua giữa đường*) với khoảng cách 15 mét nhưng Đinh Thị Ả tin rằng ông N1 đã nhìn thấy và nhường đường nên Đinh Thị Ả đã không bấm còi xe, không giảm tốc độ mà đi với tốc độ bình thường theo chiều đi của mình. Đến vị trí cách ông N1 khoảng 2 – 3m, lúc này ông N1 đang ở vị trí giữa đường (vạch vàng), ông N1 bất ngờ chạy từ phần giữa đường sang phần đường bên phải nên Đinh Thị Ả không kịp xử lý dẫn đến va chạm với ông Phạm Văn N7 quả làm ông Phạm Văn N3 trên đường đi cấp cứu; Phạm Thị Ả bị thương nhẹ vùng trán và xe mô tô BKS 76M1-145.27 bị hư hỏng.

Hành vi trên của Đinh Thị Ả đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ quy định “Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn” và vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G1 định “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: ...6. Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường”). Đây là lỗi chính trực tiếp gây ra tai nạn làm cho Phạm Văn N6 chết. Ngoài ra, khi điều khiển xe mô tô BKS 76M1-145.27 tham gia giao thông gây tai nạn, Đinh Thị Ả không có giấy phép lái xe theo quy định là vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ năm 2008: “1. Người lái xe tham gia giao thông phải đủ độ tuổi,

sức khỏe quy định tại điều 60 của Luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp”.

Hành vi của Đinh Thị Á đã vi phạm Luật giao thông đường bộ. Do đó hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 điều 260 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng người khác, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo nhận thức được việc khi điều khiển xe mô tô có dung tích xi-lanh trên 50cm³ phải có giấy phép lái xe theo quy định, thực hiện đúng quy tắc giao thông đường bộ để tránh gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Tuy nhiên, với thái độ xem thường pháp luật, thiếu ý thức, không chấp hành đúng quy tắc giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm tổn thương đến tính mạng của người khác. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên, cũng xét thấy rằng trước khi tai nạn xảy ra người bị hại ông Phạm Văn N6 cũng có phần lỗi. Vì Khi đi bộ qua đường Quốc lộ 24B tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, ông N1 đã không chú ý quan sát phương tiện đang lưu thông và đã qua đường khi không đảm bảo an toàn là vi phạm tại khoản 2 và 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ năm 2008: “2. Người đi bộ chỉ được qua đường ở những nơi có đèn tín hiệu, có vạch kẻ đường hoặc có cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ và phải tuân thủ các tín hiệu chỉ dẫn; 3. Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường”. Ngoài ra, khi ông N1 đang đi bộ qua đường nhưng khi đến vạch sơn kẻ vàng giữa đường (quay lưng về hướng xe Đinh Thị Á điều khiển đang đi tới) thì bất ngờ ông N1 chạy từ nửa phần đường (vạch vàng) sang phần đường bên phải dẫn đến tai nạn với xe mô tô do Đinh Thị Á điều khiển, đây cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nói trên. Tuy nhiên, ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn ông N1 đã chết trên đường đưa đi cấp cứu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện B xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông N6

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Ngoài hành vi bị truy cứu trách nhiệm hình sự nêu trên thì bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và được đại diện gia đình nạn nhân chấp nhận, làm đơn bãi nại (hai lần), đơn xin miễn giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là người lao động chính nuôi sống gia đình, mẹ già và hai con nhỏ (*sinh năm 2008 và 2013*); bị cáo có mẹ ruột là bà Đinh Thị N8 người đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Chủ tịch Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, theo Quyết định số: 1177/KT-CTN ngày 14/3/1997; được T4 tặng Huy chương “Vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ” theo Quyết định số: 1177/QĐ-ĐCT ngày 18/02/1995 và là đảng viên đã được Tỉnh ủy Quảng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng theo Quyết định số: 1578-QĐ/TU ngày 13/8/2024. Hơn nữa, trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao về chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình theo dõi, giám sát cũng đủ tính răn đe, giáo dục.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đến nay, bị cáo Đinh Thị A đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Phạm Văn N9 số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi năm triệu đồng), đại diện gia đình nạn nhân đã có đơn bãi nại, đơn xin miễn giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đinh Thị A và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô BKS: 76M1-145.27; số loại: WAVE RSX; nhãn hiệu: HONDA; màu sơn: Đen đỏ; số máy: JA38E0361400; số

khung: 3803GY127232 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 009057, tên chủ xe: Phạm Văn T2 chỉ: Làng R, S, S, Q Công an huyện Scáp ngày 17/10/2018, biển số đăng ký: 76M1-145.27. Qua điều tra xác định đây là tài sản chung phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của bà Đinh Thị A và ông Phạm Văn T, hiện nay bị cáo đã bồi thường xong về dân sự cho gia đình người bị hại, nên xét trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Thị A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ điểm a, khoản 02, Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Đinh Thị A 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án (ngày 28/04/2025).

Giao bị cáo Đinh Thị A cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đinh Thị A cho Công an nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi trực tiếp giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về dân sự: Miễn xét

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả cho bị cáo Đinh T3 Á301 xe mô tô BKS: 76M1-145.27; số loại: WAVE RSX; nhãn hiệu: HONDA; màu sơn: Đen đỏ; số máy: JA38E0361400; số khung: 3803GY127232 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 009057, tên chủ xe: Phạm Văn T2 chỉ: Làng R, S, S, Q Công an huyện Scáp ngày 17/10/2018, biển số đăng ký: 76M1-145.27.

(Tất cả các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ ngày 28/02/2025)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Đinh Thị A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/04/2025). Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Ngãi;
 - VKSND T. Quảng Ngãi;
 - VKSND H.Ba Tơ;
 - THADS H.Ba Tơ;
 - Công an tỉnh Q
- (Đội điều tra, Bộ phận NVHS, Cơ quan THAHS);
- Người bị kết án;
 - Dương sự;
 - Người bào chữa;
 - Lưu : Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Ngoan